

## **BÀI 1. Chuẩn bị điều kiện chăn nuôi gà thịt công nghiệp**

### **Mục tiêu:**

- Chuẩn bị được chuồng nuôi, dụng cụ và trang thiết bị nuôi gà thịt.
- Thực hiện được vệ sinh, sát trùng, tiêu độc chuồng nuôi, dụng cụ và trang thiết bị nuôi gà thịt
- Thực hiện được các phương pháp phòng dịch khu chăn nuôi gà thịt.

### **A. Nội dung:**

#### **1. Chuẩn bị chuồng nuôi gà**

##### **1.1. Xác định kiểu chuồng nuôi gà**

Ở Việt Nam có 4 hình thức xây dựng và tận dụng cơ sở sẵn làm chuồng trại. Nhưng theo nguyên tắc thông thoáng tự nhiên. Xung quanh chuồng không xây kín, mà đặt khung lưới trên tường, cao hơn mặt nền chuồng 45-50cm, có hệ thống bạt đóng mở dễ dàng. Trong chuồng có hệ thống quạt chống nóng có hệ thống cống rãnh để thoát nước, có hệ thống giếng nước khoan có hệ thống tường rào bao xung quanh cách ly với bên ngoài, có nhà mô khám, có hồ tự hoại để xử lý gà chết.

Kiểu chuồng công nghiệp: Dài từ 80-100m, rộng từ 7-10m cao 3,5m (lên đến nóc). Nguyên liệu gạch, vữa, xi măng, mái tôn hoặc phipro xi măng, kèo sắt hoặc bê tông, tính ra diện tích, chuồng 560- 1000m<sup>2</sup> là điều kiện phù hợp trong điều kiện tiểu khí hậu nước ta. Có đường đi và vận chuyển sản phẩm trong trại.

Giữa các dãy chuồng cách nhau tối thiểu 15m và để chuồng bảo đảm vệ sinh tuyệt đối, được san bằng, trồng cỏ thoát nước nhanh.

Chuồng tận dụng: Hiện nay nhiều cơ sở, hợp tác xã, hoặc các đơn vị quốc doanh có chuồng trại nuôi lợn, nhà kho bỏ không. Chúng ta có thể tận dụng cải tạo chúng làm chuồng nuôi gà Broiler. Kiểu chuồng này đa dạng không cần quy cách. Nhưng bảo đảm thoáng mát mùa hè, ấm áp mùa đông và tuân thủ các quy tắc chuồng công nghiệp, bảo đảm vệ sinh tương đối.

Chuồng lồng hoặc sàn: Nguyên liệu làm sàn bằng khung sắt, lưới thép không gỉ, chiều cao sàn từ 30- 80cm. Ở gia đình có thể nuôi gà trên lồng sắt mạ kẽm bán sẵn, hoặc làm bằng tre, gỗ, nhưng đáy phải bằng lưới sắt.

Chuồng kiểu “Label” (lán): kiểu chuồng này cũng được áp dụng ở nhiều nước chăn nuôi tiên tiến như Pháp, Canada,... mục đích để nuôi mật độ gà lớn hơn, tạo sản lượng thịt/ m<sup>2</sup> chuồng cao hơn các kiểu chuồng trên. Vì chuồng có cho gà ra bót ngoài sàn chơi để giảm mật độ trong chuồng. Điều kiện ngoài sân phải sạch và có bóng mát. Giống gà chịu nhiệt tốt, (dạng gà có lông xoắn, hoặc trĩ cổ,...) kiểu chuồng này đầu tư xây dựng giảm 15- 20% so với kiểu chuồng công nghiệp diện tích chuồng 200 - 400m<sup>2</sup>.

Chuồng kiểu “Landais” (lều): Kiểu chuồng này nhỏ, nguyên liệu sơ sài bằng tranh, tre, lú, lá có sần hoặc sào đậu, có chỗ đặt thức ăn, nước uống trong chuồng. Chuồng làm trong vườn hoặc ngoài đồng cỏ với diện tích 10- 50m<sup>2</sup> tùy theo khả năng đất vườn. Kiểu này chỉ dùng cho gà ban ngày ra ngoài vườn, đồng cỏ, ban đêm vào chuồng, máng ăn uống có thể đặt ở ngoài vườn, có thể đặt trong lều. Nhược điểm là khó không chế nhiễm bệnh ở bên ngoài.

Tùy điều kiện vốn liếng tùy khả năng tiêu thụ sản phẩm thịt ở thị trường, tùy vùng sinh thái và tiếp thu kỹ nghệ, tùy điều kiện nguyên liệu xây dựng ở địa phương, ở gia đình mà xây dựng chuồng gà Broiler cho phù hợp, giảm khẩu hao đạt hiệu quả kinh tế.

Các kiểu chuồng nuôi gà thịt công nghiệp hiện nay:

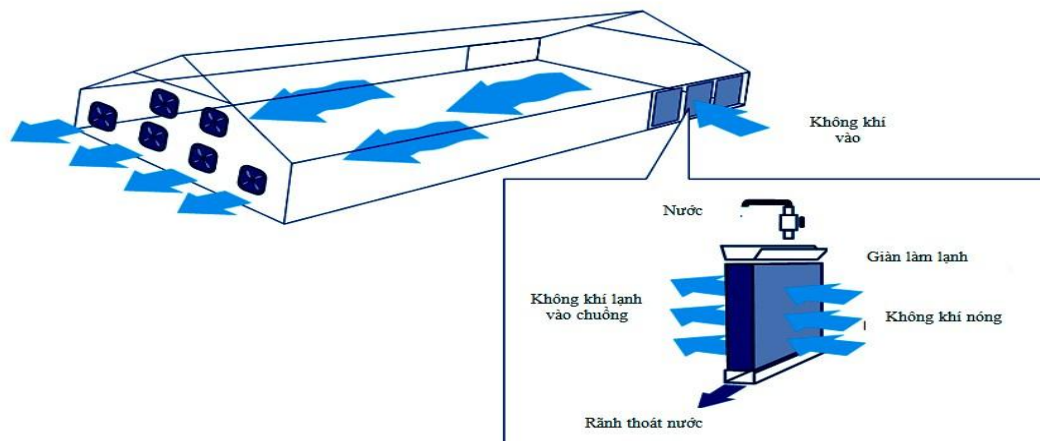
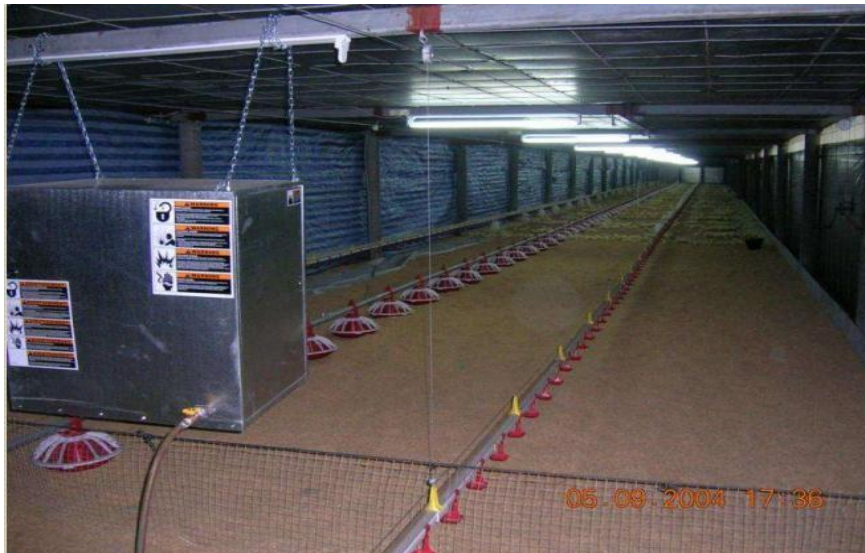
+ Chuồng nuôi lồng:



+ Chuồng nuôi thông thoáng tự nhiên và khép kín:



+ *Kiểu chuồng nuôi khép kín*



*Sơ đồ chuồng nuôi khép kín*

### **1.2. Địa điểm xây dựng chuồng gà**

- Chuồng trại phải được xây dựng ở nơi bằng phẳng, cao ráo và thoáng mát.
- Có nguồn nước dồi dào và sạch sẽ
- Có nguồn điện

### **1.2. Địa điểm xây dựng chuồng gà**

- Cách xa khu lây nhiễm mầm bệnh (chợ búa, khu dân cư...) và không hoặc ít tiếng ồn (nhà máy, trường học...)

### **1.3. Khu vực xung quanh chuồng nuôi gà**

- Xung quanh chuồng nuôi phải có hàng rào để bảo vệ và ngăn ngừa người, gia súc vào trại chăn nuôi như: xây tường bao hay hàng rào lưới sắt...
- Xung quanh chuồng nuôi trồng cây xanh tạo bóng mát
- Nếu xây nhiều dãy chuồng thì chuồng nọ cách chuồng kia 25m

#### **1.4. Công trại gà**

- Nếu trại lớn xây dựng 2 hố sát trùng nhỏ 2 bên để người chăn nuôi đi lại và một hố sát trùng lớn ở giữa chỉ giành cho xe ô tô vận chuyển thức ăn, gà ra vào trại.

- Trại nuôi theo kiểu gia đình thì chỉ cần thiết kế một hố sát trùng chung là được.

- Hố sát trùng được đổ crezyle 3% hoặc vôi bột

#### **2. Chuẩn bị dụng cụ và trang thiết bị nuôi gà**

##### **2.1. Rèm che**

- Đối với hệ thống chuồng khép kín thì không cần sử dụng rèm che

- Đối với hệ thống chuồng hở thì nhất thiết phải có rèm che để che mưa, nắng, gió, rét nhất là thời kỳ gà con.

- Rèm che làm bằng vải bạt, bao tải...



*Rèm che chuồng hở*

\* Yêu cầu của rèm che:

- Đỉnh của rèm phải gói lên bề mặt cứng để tránh khe hở; đoạn gói lên ít nhất là 15cm.

- Lắp một đoạn rèm ngắn 25 cm ở ngoài chuồng ở độ cao mái che sẽ ngăn được khe hở trên đỉnh rèm.

- Rèm cần khít với đoạn rèm ngắn bao bọc 25cm gắn kín rèm theo chiều dọc ở cả 2 đầu.

- Rèm cần được viền 3 lần.

- Cần gắn ở đáy để ngăn rò rỉ không khí.

- Các lỗ hở và vết rách trên tường hoặc trên rèm cần phải được sửa chữa.

- Rèm hoạt động hiệu quả nhất khi hoạt động tự động, đóng và mở căn cứ vào nhiệt độ và tốc độ gió

- Độ cao của tường chắn tối ưu 0.5 m.

- Mái nhô ra 25 m.

## 2.2. Quây gà

- Quây gà làm bằng cát, tấm nhựa hoặc dùng bạt quây...

- Quây gà được bố trí theo hình tròn đường kính khoảng 2,8 - 3m, chiều cao 45 - 50cm một quây úm được từ 500 - 600 gà.



*Quây úm gà*



*Sơ đồ quây úm gà*

## 2.3. Chụp sưởi

Chụp sưởi có thể dùng một trong các loại sau đây: Bóng điện, bóng hồng ngoại, hệ thống dây may so, bếp điện, bếp than hoặc điem gas, .... Chụp sưởi được đặt ở giữa quây gà.

Bóng hồng ngoại được treo cách nền chuồng từ 30 - 60cm, hệ thống dây may so đặt cách nền từ 20 - 30cm, đối với hệ thống bếp than phải có ống dẫn khí ra ngoài chuồng nuôi.

Chụp sưởi phải được khởi động trước khi nhận gà về một thời gian để đảm bảo nhiệt độ trong quây trước.

Số lượng, chiều cao của chụp sưởi phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường.



*Chụp sưởi HB*



*Chụp sưởi HR*



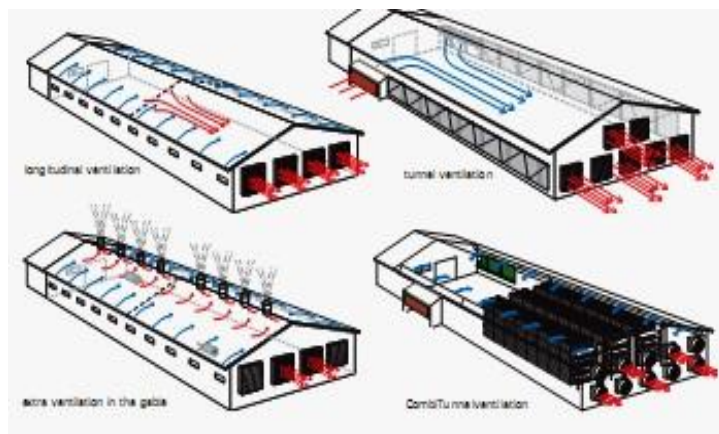
*Đèn gas*



*Bếp than*

#### **2.4. Hệ thống làm mát**

Hệ thống chuồng khép kín: Dùng hệ thống làm mát bằng giàn lạnh hoặc bằng hệ thống phun sương.



Hệ thống chuồng hở: Hệ thống con quay nước đặt trên mái và trong chuồng dùng hệ thống quạt gió, xung quanh được trồng cây to bóng mát.

#### **2.5. Chất độn chuồng**

Các chức năng quan trọng của lớp độn chuồng: Hút ẩm, làm loãng chất bài tiết, do vậy hạn chế gà tiếp xúc với phân, là một lớp cách nhiệt với sàn chuồng lạnh.

Có một số vật liệu sẵn có làm chất độn chuồng. Tuy nhiên cần đáp ứng

một số tiêu chuẩn nhất định. Lớp độn chuồng phải hút ẩm, nhẹ, không đất, không độc. Lớp độn chuồng cũng có thể sử dụng cho các việc khác sau khi sử dụng như: làm phân trộn, phân bón hoặc nhiên liệu.

- Nguyên liệu:

- + Vỏ bào gỗ thông – đặc tính hút ẩm rất tốt.
- + Vỏ bào gỗ cứng – có thể bao gồm chất tanin gây độc và các mảnh vụn gây tổn thương điều.
- + Mùn cưa – thường có độ ẩm cao dễ phát triển mốc, và gà có thể ăn gây ra bệnh nấm aspergillus
- + Rơm băm nhỏ - rơm lúa mì tốt hơn rơm lúa mạch về đặc tính hút ẩm.
- + Giấy – khó sử dụng khi ướt, và có xu hướng đóng bánh và giấy bóng láng hoạt động rất kém.
- + Trấu (vỏ gạo) – được lựa chọn sử dụng ở một số nơi, rẻ, là chất độn chuồng tốt.

- Đánh giá về chất độn chuồng:

Vỏ đậu – có xu hướng đóng bánh, đóng vò cứng, nhưng có thể sử dụng. Cách đánh giá độ ẩm chất độn chuồng là nắm đầy tay và từ từ bóp chặt.

Chất độn sẽ dính nhẹ vào tay và vỡ tan khi rơi xuống sàn. Nếu ẩm quá, chất độn sẽ kết lại ngay cả khi rơi xuống sàn. Nếu quá khô, chất độn sẽ không dính vào tay khi bóp. Độ ẩm lớp độn chuồng quá cao (>35%) ảnh hưởng đến sức khỏe: làm tăng các hiện tượng như rộp ngực, bong da, bị loại thải. Lớp độn chuồng có hàm lượng ẩm cao cũng sẽ làm tăng mức amoniac.

Nếu chất độn chuồng ở dưới máng uống bị ướt, cần xem lại áp lực nước ở máng uống và có biện pháp xử lý ngay. Sau khi tìm ra nguyên nhân và xử lý, cần thay ngay chỗ ướt bằng chất độn mới và khô để gà có thể sử dụng lại khu vực này ngay. Khi sử dụng lại chất độn chuồng, cần loại bỏ ngay những chỗ ướt, đóng bánh.

- Yêu cầu chất độn chuồng tối thiểu:

<b>Loại chất liệu</b>	<b>Độ dày tối thiểu hoặc dung tích</b>
Vỏ bào gỗ	2.5 cm
Mùn cưa khô	2.5 cm (1 kg/m <sup>2</sup> )
Rơm băm nhỏ	5 cm
Trấu	5 cm
Vỏ hướng dương	5 cm

## **2.6. Máng ăn, máng uống**

- Máng ăn: có thể sử dụng bằng khay, met, P50 hay máng ăn tự động



*Khay ăn*



*Máng ăn P50*



*Máng ăn tự động*

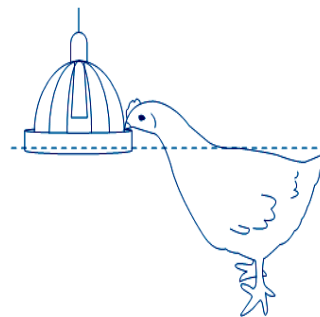


*Máng ăn tự động*

+ Máng P50: Một khay hoặc máng P50 dùng cho 50 gà

*Lưu ý:*

- Máng ăn phải được vệ sinh hàng ngày và định kỳ hàng tuần sát trùng.
- Máng ăn phải được điều chỉnh sao cho mép máng ngang tầm với sống lưng gà, không treo máng quá cao hoặc quá thấp



*Máng ăn treo quá cao*

+ Máng ăn tự động: đảm bảo 60 - 70 gà /máng có đường kính 33 cm. Cần lắp bộ phận chống tràn cho gà con. Các máng ăn dạng chảo thường được lắp cho phép gà di chuyển không hạn chế trong chuồng, giảm tràn thức ăn và nâng cao chuyên đổi thức ăn. Nếu gà phải nghiêng người vào máng để với thức ăn, máng ăn được lắp quá cao.



Chiều rộng chuồng	Số đường ăn
Đến 12.8 m	2 đường ăn
13 m đến 15 m	3 đường ăn
16 m đến 20 m	4 đường ăn
21 m đến 25 m	5 đường ăn

+ Máng ăn xích tự động : Cho phép tối thiểu 2.5 cm khoang ăn cho 1 gà. Khi tính diện tích khoang ăn, tính cả 2 bên xích. Miệng của máng cần đặt ngang với lưng gà. Phần máng, các góc, căng xích rất cần được bảo dưỡng. Độ sâu của thức ăn được điều khiển bởi bộ trượt thức ăn và cần được quan sát để ngăn lãng phí thức ăn.

+ Xi lô chứa thức ăn: Xi lô chứa thức ăn cần có công suất chứa thức ăn đủ cho 5 ngày. Để giảm nguy cơ bị mốc, vi khuẩn phát triển, xi lô cần kín nước.

Nên sử dụng 2 xi lô chứa thức ăn cho mỗi chuồng để có thể thay đổi nhanh chóng thức ăn khi cần phải pha thêm thuốc vào hoặc khi cần rút lượng ăn. Xi lô thức ăn nên được vệ sinh sau mỗi lứa.

- Máng uống: Có thể sử dụng các loại máng như galon, tự động, núm uống



*Máng galon*



*Máng tự động*



*Núm uống*



+ Thời kỳ úm gà máng uống được bố trí theo hình dải quạt xen kẽ máng ăn

+ Thời kỳ sau úm máng uống được bố trí xen kẽ máng ăn và dọc theo chuồng nuôi.



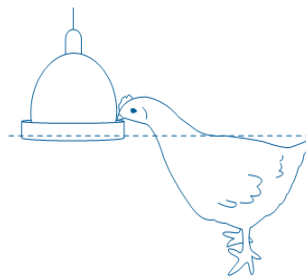
*Thời kỳ úm*



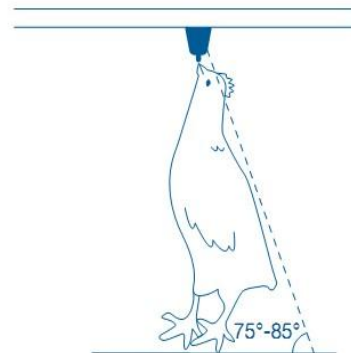
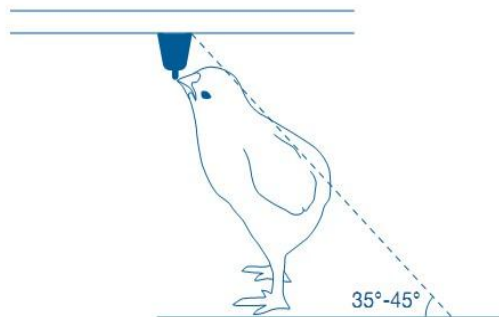
*Thời kỳ sau úm*

+ Chiều cao của mép máng phải ngang tầm sống lưng gà

*Lưu ý:* Không treo máng uống quá cao hoặc quá thấp so với mép sống lưng gà.



*Máng uống cao*



*Núm uống phù hợp và núm uống cao*



+ Máng uống tròn: Lắp đặt hệ thống nước hở tiết kiệm về mặt chi phí, nhưng lại nảy sinh vấn đề về chất lượng lớp độn chuồng và vệ sinh nguồn nước. Rất khó duy

trì nước sạch trong hệ thống hở vì gà thường mang các chất bẩn vào nước, nên cần phải vệ sinh nước hàng ngày. Điều này không chỉ làm tăng lao động và còn làm lãng phí nước.

Tình trạng lớp độn chuồng là một phương tiện đánh giá việc lắp đặt hệ thống nước uống. Lớp độn chuồng dưới nguồn nước ẩm cho thấy máng uống được lắp quá thấp, áp lực nước quá cao hoặc không có đủ lớp chắn ở máng uống. Nếu lớp độn chuồng dưới máng quá khô thì áp lực nước quá thấp.

Hướng dẫn về lắp đặt: Cần cung cấp máng uống với ít nhất 0.6cm khoang uống/con. Tất cả máng uống cần có một tấm chắn chống tràn nước.

Hướng dẫn về quản lý: Máng uống cần được treo để đảm bảo miệng máng bằng chiều cao lưng gà khi gà đứng bình thường. Chiều cao của máng cần được điều chỉnh khi gà lớn lên để hạn chế ô nhiễm. Nước uống cách miệng máng 1,5cm khi gà 1 ngày tuổi và giảm dần tới độ sâu 25cm sau 7 ngày tuổi.

+ Hệ thống núm uống: Có 2 kiểu núm uống được sử dụng phổ biến:

*Núm uống lưu lượng cao:* hoạt động ở mức 80 - 90 ml/phút. Hệ thống này cung cấp giọt nước ở cuối núm và có khay hứng để chứa nước thừa có thể rò rỉ xuống từ núm. Mức thông thường: khoảng 12 con/núm.

*Núm uống lưu lượng thấp:* hoạt động ở mức 50 - 60 ml/phút. Hệ thống này cơ bản không có khay hứng và áp lực được điều chỉnh để duy trì dòng nước đáp ứng nhu cầu của gà thịt. Mức thông thường: khoảng 10 con/núm.

Hướng dẫn về lắp đặt: Hệ thống núm uống cần lắp bể nước hoặc hệ thống bơm để tạo áp lực. Ở những chuồng có độ dốc ở sàn, cần lắp thêm bộ điều chỉnh độ dốc theo khuyến nghị của nhà sản xuất để điều khiển áp lực nước ở tất cả các nơi trong chuồng. Các cách khác có thể thực hiện là: chia các đường uống, lắp bộ điều chỉnh áp suất hoặc bộ điều hòa độ dốc.

Hướng dẫn về quản lý: Hệ thống núm uống ít bị nhiễm bẩn hơn hệ thống uống mở. Núm uống cần được điều chỉnh phù hợp với chiều cao của gà và áp lực nước. Một nguyên tắc chung là gà phải luôn luôn uống được mà không phải cúi xuống. Chân gà luôn luôn phải đứng bằng phẳng trên sàn. Với hệ thống ống đứng, cần điều chỉnh áp lực tăng khoảng 5cm (*theo khuyến nghị của nhà sản xuất*). Để đạt được năng suất tối ưu cho gà thịt, cần sử dụng hệ thống uống kín. Nước sẽ ít bị nhiễm bẩn. Tránh được vấn đề lãng phí nước.

## **2.7. Kho thức ăn**

Gồm một kho lớn chung cho toàn khu và một kho ở giữa chuồng nuôi để đảm bảo thức ăn cho gà, mỗi kho có tối thiểu là 2 bậc kê, để đặt các bao thức ăn cách xa tường tối thiểu là 20cm, cách nền tối thiểu 25 - 30cm.

Các bao thức ăn thường được xếp lên bậc thềm hàng và không cao quá 1,7m kể từ mặt nền kho. Sau khi đã vệ sinh sát trùng kho sạch sẽ mới được nhận thức ăn vào kho và nhận thức ăn trước khi có gà một ngày.



## **2.6. Vật tư phục vụ chăn nuôi khác**

Chuẩn bị đầy đủ các dụng cụ chăn nuôi khác cho từng chuồng nuôi như:

- + Thúng, dầm sàng, xe cải tiến, quốc xẻng, chổi, giẻ lau, bình bơm để tiêu độc
- + Sổ sách giấy tờ biểu mẫu, bút, mực, thước kẻ
- + Quần áo, găng tay bảo hộ lao động

## **3. Vệ sinh, tiêu độc chuồng nuôi gà**

### **3.1. Thu dọn các trang thiết bị trong chuồng nuôi**

Sau mỗi đợt nuôi phải dọn dẹp vệ sinh tiêu độc sát trùng chuồng trại:

- Đưa toàn bộ các dụng cụ, trang thiết bị chăn nuôi đã dùng ra ngoài
- Đưa hết chất độn chuồng ra khu vực quy định
- Loại bỏ rèm che cũ đã bị rách hỏng

### **3.2. Quét dọn và rửa chuồng**

- Quét bụi mạng nhện toàn bộ trần nhà, tường lưới, rèm che, dây treo máng ăn và máng uống. Nạo phân nền chuồng và quét sạch. Chú ý quét thật kỹ các góc ô chuồng, quét theo hướng dẫn từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài.

- Sau khi quét dọn sạch sẽ ta dùng vòi nước cao áp để rửa chuồng: Rửa theo nguyên tắc từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài theo thứ tự: rửa trần, dây treo máng ăn, máng uống, tường, lưới, rèm che, nền chuồng, kho, hiên.

Chú ý: hồ thoát nước phải moi hết các chất bẩn ứ đọng. Cọ rửa thật kỹ các góc nhà, sào đậu, bệ máng nước.

#### **\* Sửa chữa chuồng trại**

Sau khi rửa chuồng xong để khô ráo ta tiến hành sửa chữa, hàn vá những chỗ như trần nhà, tường, lưới, nền nhà, bệ máng nước nếu hư hỏng.

#### **\* Sát trùng, tiêu độc chuồng gà**

- Phun thuốc sát trùng chuồng nuôi bằng thuốc formol 2% với liều lượng là 1 lít/m<sup>2</sup> hoặc có thể sử dụng disinfectant.

- Đối với kho đựng thức ăn phun sát trùng bằng formol 2% với liều lượng

0,5 lít/m<sup>2</sup> hoặc có thể sử dụng disinfectant.

- Phun toàn bộ rèm che cả mặt trước và mặt sau bằng formol 2% liều lượng 0,5 lít/m<sup>2</sup> hoặc có thể sử dụng disinfectant.

- Sau khi phun thuốc sát trùng xong đóng kín cửa chuồng nuôi ít nhất là 42 giờ.

- Trước khi nhận gà 24 giờ, đổ dung dịch crezine 3% vào các hố hoặc khay sát trùng trước cửa ô chuồng và cửa ra vào trại.

### **3.3. Vệ sinh, tiêu độc trang thiết bị, dụng cụ nuôi gà**

#### **\* Vệ sinh, sát trùng máng ăn và máng uống**

Sau mỗi đợt nuôi gà ta chuyển tất cả máng ăn, máng uống ra bể rửa, để ngâm nước, dùng bàn chải hoặc giẻ lau cọ rửa từng cái một sạch sẽ. Rửa lại bằng nước lã lần nữa cho thật sạch, tiếp theo ngâm máng vào bể thuốc sát trùng có dung dịch formol 1% trong thời gian 10 - 15 phút. Lấy ra tráng lại bằng nước lã sạch đem phơi nắng để khô hoàn toàn.

#### **\* Vệ sinh, sát trùng chụp sưởi và quây gà**

- Chụp sưởi: Quét hết bụi bẩn, lau sạch bằng dung dịch formol 2%

- Quây gà: Quét sạch bụi bẩn bám vào quây, cọ rửa bằng vòi nước có áp suất cao, sát trùng lại bằng formol 2% hoặc crezin 3%.

#### **\* Vệ sinh, sát trùng hệ thống cung cấp và chứa nước**

- Cần có lượng dự trữ nước đủ cho trại phòng khi hệ thống nước chính hỏng. Lý tưởng nhất là trại có nguồn cung nước đủ cho nhu cầu trong tối đa 48 tiếng. Công suất chứa nước phụ thuộc vào số lượng gà và lưu lượng cần thiết cho bơm vào làm mát.

Ví dụ dưới đây có thể hướng dẫn cách tính nhu cầu nước của một trại: Công suất bơm tính trên 2,300m<sup>2</sup>:

Tổng cộng = 100 lít/phút: + 40 lít/phút nước uống

+ 30 lít/phút phun sương

+ 15 lít/phút x 2 tấm làm mát

Nếu nguồn nước là giếng hoặc bể chứa, công suất của máy bơm cần đáp ứng được với lượng tiêu thụ nước tối đa của gà và lượng tối đa cho hệ thống phun sương và/hoặc hệ thống làm mát.

Bể chứa cần được vệ sinh sạch sẽ sau mỗi lứa gà. Ở vùng khí hậu nóng, bể cần đặt dưới bóng mát vì nhiệt độ nước cao sẽ làm giảm tiêu thụ nước. Nhiệt độ nước lý tưởng để duy trì mức uống đủ là 10-14 °C



*Bể chứa nước*

- Vệ sinh hệ thống cung cấp nước: Ngừng cung cấp nước, vệ sinh sạch sẽ máy bơm nước và khu vực xung quanh.

- Vệ sinh hệ thống chứa nước: Ngừng việc cung cấp nước vào hệ thống chứa (bể, thùng...) và hệ thống ống dẫn, mức hết nước trong bể chứa, cọ rửa sạch sẽ thành bể, trần bể, loại hết nước bẩn còn lại trong bể, rửa lại bằng dung dịch formol 2% trong 1 giờ. Sau đó đóng nắp bể thường xuyên.

### ***3.4. Thực hiện phòng dịch khu vực nuôi gà***

#### ***\* Chuẩn bị hồ sát trùng***

Các hồ và khay đựng thuốc sát trùng dùng bàn chải và dao cạo rác bẩn sau đó rửa sạch và sát trùng bằng dung dịch formol 2% hoặc crezine 3%.

#### ***\* Vệ sinh, tiêu độc khu vực xung quanh chuồng nuôi***

- Phát quang bụi rậm, cây cối và làm sạch cỏ xung quanh chuồng nuôi 3m
- Phun thuốc sát trùng, hoặc rắc vôi bột

#### ***\* Quy định đối với công nhân, khách thăm quan***

Tất cả mọi người vào khu vực chăn nuôi bắt buộc phải sử dụng trang thiết bị chuyên dùng có sẵn ở mỗi khu chăn nuôi như quần áo, giày dép, mũ ủng đã được khử trùng.

Khách thăm quan vào khu vực chăn nuôi phải được phun sát trùng, mặc quần áo bảo hộ lao động, khi vào trại đi lại theo đúng quy định.